

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **109/2023/HS-PT**
Ngày: 08-08-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bính

Các Thẩm phán: Ông Thái Thị Hồng Vân và ông Trương Thị Đào Vi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Diệu Hằng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (A T, thành phố H) xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2023/TLPT-HS ngày 21/04/2023 đối với bị cáo Trần Thị T. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 13/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Các bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị T, sinh ngày 08 tháng 04 năm 1982, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con Trần L (đã chết) và bà Văn Thị H, sinh năm 1932; Chồng: Nguyễn Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976 và có 03 người con; Tiền án, Tiền sự: không; Có mặt.

Trong vụ án này, còn có bị cáo Nguyễn Thị Minh M, Lê Thị Lý H1 các bị cáo này không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 50 phút ngày 11/9/2022, Trần Thị T đang có hành vi tổng hợp những con số trên tịch đề để chuyển đi cho các con bạc khác tại nhà riêng ở thôn T-T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị công an huyện Q bắt quả tang, thu giữ một điện thoại di động Sam Sung Galaxy A32, màu xanh dương và một tờ lịch ngày 09/8/2021 ở mặt sau ghi các con số đề(tịch đề). Quá trình điều tra,

xác minh mở rộng đối với vụ án đã xác định được việc “Tổ chức đánh bạc” bằng hình thức số đề, cụ thể như sau:

Ngày 11/9/2022, Trần Thị T ngồi tại nhà mình nhận tịch đề của người chơi (con bạc) từ một người phụ nữ tên Văn Thị T1 ở gần chợ đầu mối H, thành phố Đà Nẵng chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể bằng hình thức qua tin nhắn mạng zalo có tên “Hoài Thương” để nhận tịch đề từ bà T1 chuyển qua tin nhắn Zalo có tên “Chú H2”, ngoài ra trong ngày 11/9/2022, T còn trực tiếp ghi số đề của các con bạc khác là một người đàn ông bán dạo bồ đựng lúa và một người đàn ông bán bánh bao dạo qua thôn T-T, xã Q. Sau khi ghi và nhận tịch đề từ các con bạc, Trần Thị T gửi các con số đề qua tin nhắn Zalo(đối với các con số đài miền nam); ghi ra giấy chụp ảnh lại(đối với các con số đài miền T) rồi chuyển cho Nguyễn Thị M1 ở TDP T, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế qua tin nhắn mạng Zalo có tên “No Hope” và Lê Thị Lý H1 ở A N, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế qua tin nhắn mạng Zalo có tên “Lý Hương”. Khi nhận tin nhắn qua Z từ T thì M, H1 sẽ xem và kích biểu tượng hình trái tim trên tin nhắn cuối của dãy tin nhắn hoặc bằng tin nhắn “ok” tức là đã nhận tịch đề này và sử dụng kết quả số xổ kiến thiết của các đài miền N, miền T để tính kết quả thắng, thua tương ứng các con số trên tịch đề.

Giữa Trần Thị T và Nguyễn Thị M thống nhất các cách thức ghi đề, tính tiền thắng thua và tiền hoa hồng như sau: Khi Trần Thị T ghi đề ba số(ba chân) thì được cộng thêm 35% vào số tiền thực tế để thành tiền trên tịch(Tiền trên tịch= tiền thực tế + 35% tiền thực tế). Cách tính thắng thua của các đài miền N và miền T: bao 18 lô 2 chân thì tiền thắng đề + tiền trên tịch x 5.25; đánh đầu đuôi hai chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 94.5; bao 17 lô ba chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 600:17; bao thượng ba chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 100; đánh đặc biệt ba chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 600. Đối với đài miền B: bao 27 lô hai chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 3.5; bao đầu đuôi thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 94,5; bao 23 lô ba chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 600:23; bao thượng ba chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 6; đánh đặc biệt ba chân thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 600; đánh xuyên 2(là đánh hai cặp số đề có 02 chân) thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 10.35; đánh xuyên 3 (là đánh ba cặp số đề có 02 chân) thì tiền thắng đề = tiền trên tịch x 54. Tiền hoa hồng T được nhận từ Nguyễn Thị Minh M là 6,9% từ số tiền thực tế ghi đề, hình thức thanh toán thắng thua trực tiếp vào sáng ngày hôm sau.

Giữa Trần Thị T và Lê Thị Lý H1 thống nhất cách thức ghi đề, tính tiền thắng thua tương tự như cách tính giữa T và M. Tiền hoa hồng T được nhận từ Lê Thị Lý H1 là 5,5% từ số tiền thực tế ghi đề, hình thức thanh toán thắng thua trực tiếp vào sáng ngày hôm sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 13/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thị T 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 20/3/2023, bị cáo Phan Thị H3 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa có quan điểm về tính hợp pháp của kháng cáo và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ gì mới. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đã có cơ sở kết luận: Ngày 11/9/2023, Trần Thị T đang có hành vi tổng hợp những con số trên tịch đề để chuyển cho các con bạc khác tại nhà riêng ở thôn T-T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị công an huyện Q bắt quả tang thu giữ một điện thoại di động Sam Sung Galaxy A32, màu xanh dương và một tờ lịch ngày 09/8/2021 ở mặt sau ghi các số đề (tịch đề). Quá trình điều tra xác minh mở rộng thì đã có cơ sở để kết luận Trần Thị T, Nguyễn Thị M và Lê Thị Lý H1 thống nhất cách thức ghi đề, tính tiền thắng thua và hoa hồng với nhau để cùng tổ chức đánh bạc dưới hình thức số đề.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết tội bị cáo Trần Thị T và các bị cáo khác về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Trần Thị T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ

hành vi tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi dẫn đến việc phạm tội, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý tương xứng với hành vi của từng bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2.1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Trần Thị T thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung “tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đặc điểm nhân thân của bị cáo và cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù, và do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị T không bổ sung thêm tình tiết gì mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Cần buộc bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa thiên Huế.

- Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Thị T, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh TT- Huế;
- TAND huyện Quảng Điền;
- VKSND huyện Quảng Điền;
- Công an huyện Quảng Điền;
- Chi cục THADS huyện Quảng Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- HCTP; Lưu Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hưng Bính